

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

*Sông Lô, ngày 26 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Về nuôi con: Chị L và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 11/8/2020. Hiện nay cháu H đang ở cùng chị L. Ly hôn chị L và anh T thoả thuận để chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H và anh T cấp dưỡng nuôi con 500.000 đồng/tháng (năm trăm nghìn

đồng/tháng) kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn Tiến không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị L và anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu nộp thay anh Nguyễn Văn T 150.000đ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0009210 ngày 07/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- UBND xã Q, huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Khương Đặng Khánh Hằng**